BÀI 1. ESTE

Câu 1. Hợp chất nào sau đây là este?

A. CH_3COOH. **B.** CH_3OCH_3. **C.** $CH_3COC_2H_5$. **D.** CH_3COOCH_3.

Câu 2. Chất nào sau đây thuộc loại este?

A. C_2H_5OH. **B.** CH_3COCH_3. **C.** CH_3COONa. **D.** $CH_3COOCH{=}CH_2$.

Câu 3. Chất nào sau đây là este?

A. $CH_3COCH_2CH_2OH$. **B.** $CH_3OCH_2CH_3$. **C.** $CH_3CH_2CH_2COOH$. **D.** $(C_{17}H_{35}COO)_3C_3H_5$.

Câu 4. Hợp chất nào sau đây không phải este?

A. $HCOOCH_3$. **B.** $C_6H_5COOCH_3$. **C.** C_6H_5COOH. **D.** $(CH_3COO)_2C_2H_4$.

Câu 5. Este $C_3H_6O_2$ có bao nhiêu đồng phân?

A. 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.

Câu 6. Este $C_4H_8O_2$ có bao nhiêu đồng phân?

A. 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.

Câu 7. Este $C_5H_{10}O_2$ có bao nhiêu đồng phân?

A. 6. **B.** 8. **C.** 7. **D.** 9.

Câu 8. Tên gọi của hợp chất $CH_3COOC_2H_5$ là

A. metyl axetat. **B.** axetat etyl. **C.** etyl axetat. **D.** etyl metyl este.

Câu 9. Tên gọi của hợp chất $HCOOCH_3$ là

A. etanoic. **B.** metyl fomat. **C.** metyl axetat. **D.** fomat metyl.

Câu 10. Tên gọi của hợp chất $CH_3COOCH{=}CH_2$ là

A. anlyl axetat. **B.** etyl axetat. **C.** etenyl axetat. **D.** vinyl axetat.

Câu 11. Tên gọi của hợp chất $C_6H_5OCOCH_3$ là

A. metyl benzoate. **B.** benzyl axetat. **C.** phenyl axetat. **D.** metyl phenolat.

Câu 12. Tên gọi của hợp chất $CH_2{=}C(CH_3)COOCH_3$ là

A. metyl acrylat. **B.** metyl propionat. **C.** metyl metylacrylat. **D.** metyl metacrylat.

Câu 13. Metyl axetat có công thức là

A. CH_3COOCH_3. **B.** $CH_3COOCH_2CH_3$. **C.** $HCOOC(CH_3)_3$. **D.** $HCOOCH(CH_3)_2$.

Câu 14. Metyl propionat có công thức là

A. CH_3COOCH_3. **B.** $CH_3COOCH_2CH_3$. **C.** $CH_3CH_2COOCH_3$. **D.** $C_3H_7COOCH_3$.

Câu 15. Isopropyl fomat có công thức là

A. CH_3COOCH_3. **B.** $CH_3COOCH(CH_3)_2$. **C.** $HCOOC(CH_3)_3$. **D.** $HCOOCH(CH_3)_2$.

Câu 16. Vinyl axetat có công thức là

A. CH_3COOCH_3. **B.** $CH_3COOCH_2CH_3$. **C.** $CH_3COOC_2H_3$. **D.** $HCOOCH(CH_3)_2$.

Câu 17. Este isoamyl axetat có mùi chuối chín là công thức nào sau đây?

LIVEWORKSHEETS

A. $CH_3COOCH_2[CH_2]_3CH_3$. **B.** $CH_3COO[CH_2]_3CH_3$.

C. $CH_3COOCH(CH_3)[CH_2]_2CH_3$. **D.** $CH_3COO[CH_2]_2CH(CH_3)_2$.

Câu 18. Anlyl axetat là este có công thức nào sau đây?

A. $CH_3COOCH{=}CHCH_3$. **B.** $CH_3COOCH{=}CH_2$.

C. $CH_3COOCH{=}C(CH_3)_2$. **D.** $CH_3COOCH_2CH{=}CH_2$.

Câu 19. Trong số các chất dưới đây, chất có nhiệt độ sôi cao nhất là

A. C_2H_5OH. **B.** $HCOOCH_3$. **C.** CH_3COOH. **D.** CH_3CHO.

Câu 20. Chất nào sau đây có nhiệt độ sôi thấp nhất?

A. $HCOOCH_3$. **B.** CH_3CHO. **C.** CH_3COOH. **D.** C_2H_5OH.

Câu 21. Chất nào sau đây có nhiệt độ sôi thấp nhất là

A. metyl axetat. **B.** metyl fomat. **C.** etyl axetat. **D.** metyl propionat.

Câu 22. Dãy các chất sau được sắp xếp theo chiều nhiệt độ sôi tăng dần

A. CH_3COOCH_3, $CH_3CH_2CH_2OH$, CH_3CH_2COOH.

B. CH_3COOCH_3, CH_3CH_2COOH, $CH_3CH_2CH_2OH$.

C. CH_3CH_2COOH, CH_3COOCH_3, $CH_3CH_2CH_2OH$.

D. $CH_3CH_2CH_2OH$, CH_3CH_2COOH, CH_3COOCH_3.

Câu 23. Cho 4 chất: (1) C_2H_5OH, (2) CH_3COOCH_3, (3) HCOOH, (4) CH_3COOH. Nhiệt độ sôi sắp xếp theo thứ tự **tăng dần** như sau

A. $1 < 2 < 3 < 4$. **B.** $2 < 1 < 4 < 3$. **C.** $2 < 1 < 3 < 4$. **D.** $2 < 3 < 1 < 4$.

Câu 24. Este isoamyl axetat có mùi chuối chín là công thức nào sau đây?

A. $CH_3COOCH_2[CH_2]_3CH_3$. **B.** $CH_3COO[CH_2]_3CH_3$.

C. $CH_3COOCH(CH_3)[CH_2]_2CH_3$. **D.** $CH_3COO[CH_2]_2CH(CH_3)_2$.

Câu 25. Este benzyl axetat có mùi

A. chuối chín. **B.** hoa hồng. **C.** mùi hoa nhài. **D.** mùi dứa.

Câu 26. Este isoamyl axetat có mùi

A. chuối chín. **B.** hoa hồng. **C.** mùi hoa nhài. **D.** mùi dứa.

Câu 27. Este etyl axetat được điều chế từ

A. axit axetic và metanol. **B.** axit fomic và etanol.

C. axit axetic và etan. **D.** axit axetic và etanol.

Câu 28. Este benzyl fomat được điều chế từ

A. axit axetic và phenol. **B.** axit axetic và ancol benzylic.

C. anhidrit axetic và phenol. **D.** anhidrit axetic và ancol benzylic.

Câu 29. Este có công thức $CH_2{=}CH\text{-}COOC_2H_5$ được điều chế từ

A. axit propionic và ancol etylic **B.** axit acrylic và ancol etylic.

LIVEWORKSHEETS

C. axit axetic và ancol propylic.

D. axit axetic và ancol anlylic.

Câu 30. H-COO-CH_2 -CH=CH_2 được điều chế từ

A. axit fomic và ancol etylic.

B. axit propionic và ancol metylic

C. axit axetic và ancol propylic.

D. axit fomic và ancol anlylic.

LIVEWORKSHEETS